

Số: 30/2023/QĐST-DS

Việt Trì, ngày 14 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 88/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 10 năm 2022,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Quang V, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Khu B, xã T, TP.Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Hiện sinh sống ở: Khu 8, xóm Thọ, xã T, TP.Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc X, sinh năm 1952;

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1952;

Đều có địa chỉ: Khu 8, xóm Thọ, xã T, TP.Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Xây, bà Tĩnh: Ông Nguyễn Quốc Tân - luật sư thuộc Văn phòng luật sư Quốc Tân, đoàn luật sư tỉnh Phú Thọ.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Minh Đ, sinh năm: 1972 và vợ là chị Nguyễn Thị Hà Th, sinh năm: 1974;

Đều có địa chỉ: Khu 8, xóm Thọ, xã T, TP.Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về tài sản tranh chấp: Ông Nguyễn Ngọc X và bà Nguyễn Thị T có khối tài sản chung là thửa đất số 83, tờ bản đồ số 23, diện tích 1.100m² đất (trong đó có 300m² đất ở và 800 m² đất vườn) thuộc khu 8, xóm Thọ, xã T, Việt Trì, Phú Thọ; Giấy CNQSD đất đứng tên bà Nguyễn Thị T do UBND thành phố Việt Trì cấp ngày 31/12/2003 có giá trị là: 850.800.000 đồng (Tám trăm năm mươi triệu tám trăm nghìn

đồng) trong đó đất ở giá 1.300.000 đồng (Một triệu ba trăm nghìn đồng)/1m² và đất vườn 576.000 đồng (Năm trăm bảy sáu nghìn đồng)/1m² theo các chỉ giới: 1,2,3,4,5,6,7,7*,8,9,10,11,12,39,13,14,15,16,17,18,19,20,21,22,23,24,25,26,27,28,29,30, 31,1 tại bản trích đo hiện trạng ngày 07/9/2023.

2.2. Về quan hệ với ông Nguyễn Ngọc X và bà Nguyễn Thị T:

Ông Nguyễn Văn Đ (đã chết năm 1951) là anh trai ruột của ông Nguyễn Ngọc S (đã chết năm 1969). Ông Nguyễn Ngọc X là con đẻ của ông Nguyễn Văn Đ, bà Nguyễn Thị T là vợ hợp pháp của ông Nguyễn Ngọc X. Ông Nguyễn Quang V là con đẻ của ông Nguyễn Ngọc S. Anh Nguyễn Minh Đ là con đẻ của ông Nguyễn Ngọc X và bà Nguyễn Thị T, chị Nguyễn Thị Hà Th là vợ hợp pháp của anh Nguyễn Minh Đ.

2.3. Về quyền sử dụng tài sản: Ông Nguyễn Ngọc X và bà Nguyễn Thị T tách diện tích 1.100m² đất thuộc khu 8, xóm Thọ, xã T, Việt Trì, Phú Thọ ra làm 03 (Ba) phần cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Quang V, sinh năm 1969; địa chỉ: Khu B, xã T, TP.Việt Trì, tỉnh Phú Thọ, hiện sinh sống ở: Khu 8, xóm Thọ, xã T, TP.Việt Trì, tỉnh Phú Thọ được quyền sử dụng các công trình trên đất gồm: 54,7m² nhà ở theo các chỉ giới: 37,4,5,6,7,7*,8,9,10,11,12,39,38,37; 51,2m² công trình nhà xưởng theo các chỉ giới: 37,38,12,39,13,35,34,37; 15m² mái bờ-lô-xi-măng theo các chỉ giới: 32,2,3,33,32 và 20,7m² mái tôn theo các chỉ giới: 33,3,4,37,34,33 nằm trong tổng diện tích 199,1m² đất trong đó có 50m² đất ở và 149,1m² đất vườn; chiều dài mặt đường là 6,63m theo các chỉ giới: 1,2,3,4,5,6,7,7*,8,9,10,11,12,39,13,35,34,33,32,31,1 tại bản trích đo hiện trạng ngày 07/9/2023; trị giá 150.881.600 đồng (Một trăm năm mươi triệu tám trăm tám một nghìn sáu trăm đồng). Đây là tài sản riêng của ông Vinh, không ai quyền lợi và nghĩa vụ liên quan gì trong khối tài sản này cùng ông Vinh.

- Anh Nguyễn Minh Đ, sinh năm: 1972 và chị Nguyễn Thị Hà Th, sinh năm: 1974; đều có địa chỉ: Khu 8, xóm Thọ, xã T, TP.Việt Trì, tỉnh Phú Thọ được quyền sử dụng 728,9m² đất trong đó có 200m² đất ở và 528,9m² đất vườn cùng toàn bộ các công trình trên đất theo các chỉ giới: 13,14,15,16,17,18,19,20,21,50,36,54,25,26,27,28, 29,30,31,32,33,34,35,13 tại bản trích đo hiện trạng ngày 07/9/2023; trị giá: 564.646.400 đồng (Năm trăm sáu mươi triệu sáu trăm bốn sáu nghìn bốn trăm đồng).

- Ông Nguyễn Ngọc X, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1952, đều có địa chỉ: Khu 8, xóm Thọ, xã T, TP.Việt Trì, tỉnh Phú được quyền sử dụng 172,0m² đất trong đó có 50m² đất ở và 122,0m² đất vườn cùng toàn bộ các công trình trên đất trị giá: 135.272.000 đồng (Một trăm ba mươi hai triệu hai trăm bảy hai nghìn đồng) theo các chỉ giới: 25,26,50,21,22,23,24,25 tại bản trích đo

hiện trạng ngày 07/9/2023.

2.3. *Về nghĩa vụ thanh toán chênh lệch tài sản:* Các ông, bà Nguyễn Quang V, Nguyễn Ngọc X, Nguyễn Thị T, Nguyễn Minh Đ, Nguyễn Thị Hà Th không ai phải có trách nhiệm thanh toán cho ai bất kỳ khoản tiền gì đối với khối tài sản hoặc liên quan đến khối tài sản là thửa đất số 83, tờ bản đồ số 23, diện tích 1.100m² đất thuộc khu 8, xóm Thọ, xã Trương Vương, Việt Trì, Phú Thọ.

2.4. *Về trách nhiệm tháo dỡ công trình trên đất:* Anh Nguyễn Minh Đ và chị Nguyễn Thị Hà Th tự nguyện tháo dỡ toàn bộ phần công trình nhà xưởng nằm trong tổng diện tích 199,1m² đất ông Nguyễn Quang V được quyền sử dụng gồm: 51,2m² công trình nhà xưởng theo các chỉ giới: 37,38,12,39,13,35,34,37; 15m² mái bờ-lô-xi-măng theo các chỉ giới: 32,2,3,33,32 và 20,7m² mái tôn theo các chỉ giới: 33,3,4,37,34,33 ngay khi ông Nguyễn Quang V có yêu cầu. Ông Nguyễn Quang V không phải có trách nhiệm thanh toán bất kỳ chi phí gì trong việc tháo dỡ tài sản này cho anh Nguyễn Minh Đ và chị Nguyễn Thị Hà Th.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, khi ông Nguyễn Quang V có yêu cầu anh Nguyễn Minh Đ và chị Nguyễn Thị Hà Th tháo dỡ toàn bộ phần công trình trên đất mà anh Nguyễn Minh Đ và chị Nguyễn Thị Hà Th không thực hiện; ông Nguyễn Quang V có quyền có đơn yêu cầu Cơ quan thi hành án dân sự thực hiện thi hành án đối với các công trình này, đồng thời anh Nguyễn Minh Đ và chị Nguyễn Thị Hà Th phải chịu toàn bộ các chi phí tháo dỡ, phí và phí phạt (nếu có), trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2.5. *Về án phí:* Ông Nguyễn Ngọc X và bà Nguyễn Thị T được miễn án phí dân sự sơ thẩm do là người cao tuổi.

Ông Nguyễn Quang V phải chịu 3.772.040 đồng (Ba triệu bảy trăm bảy mươi hai nghìn không trăm bốn mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận ông Nguyễn Quang V đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ngày 04/10/2022 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Việt Trì. Ông Vinh còn phải nộp 3.472.040 đồng (Ba triệu bốn trăm bảy mươi hai nghìn không trăm bốn mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Anh Nguyễn Minh Đ và chị Nguyễn Thị Hà Th phải chịu 13.292.928 đồng (Mười ba triệu hai trăm chín hai nghìn chín trăm hai tám đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

2.6. *Về chi phí xem xét, thẩm định, đo đạc:* Ông Nguyễn Quang V tự nguyện chịu toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định, đo đạc và không yêu cầu Tòa xem xét đến.

Ông Nguyễn Ngọc X và bà Nguyễn Thị T có trách nhiệm giao bản gốc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đứng tên bà Nguyễn Thị T do UBND thành phố Việt Trì cấp ngày 31/12/2003 đối với thửa đất số 83, tờ bản đồ số 23, diện tích 1.100m² đất (trong đó có 300m² đất ở và 800 m² đất vườn) thuộc khu 8, xóm Thọ, xã

Trung Vương, Việt Trì, Phú Thọ cho ông Nguyễn Quang V để làm thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Trường hợp ông Nguyễn Ngọc X và bà Nguyễn Thị T không thực hiện nghĩa vụ giao bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên cho ông Nguyễn Quang V thì ông Nguyễn Quang V được quyền liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADSTP Việt Trì;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Nguyễn Thị Hoa